

Số: 09.2019/GTHNSH  
V/v "Giải trình chênh lệch số liệu  
BCTC hợp nhất soát xét giữa niên độ  
năm 2019 đã được kiểm toán"

Hà nội, ngày 30 tháng 08 năm 2019

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ vào số liệu báo cáo tài chính hợp nhất soát xét giữa niên độ năm 2019 đã được kiểm toán Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà xin giải trình số liệu của 6 tháng đầu năm 2019 cụ thể như sau

I. Giải trình số liệu 6 tháng đầu năm 2019 trên Báo cáo soát xét do công ty kiểm toán so với số liệu trên báo cáo do đơn vị lập:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu trên báo cáo soát xét của kiểm toán 6 tháng đầu năm 2019	Số liệu của đơn vị 6 tháng trước kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	2.171.441.850.138	2.231.363.686.707	(59.921.836.569)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	88.362.702.979	95.307.949.557	(6.945.246.578)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10	2.083.079.147.159	2.136.055.737.150	(52.976.589.991)
4. Giá vốn hàng bán	11	1.808.586.334.652	1.839.919.717.613	(31.333.382.961)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20	274.492.812.507	296.136.019.538	(21.643.207.031)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.713.843.818	6.543.562.055	(829.718.237)
7. Chi phí tài chính	22	66.103.538.356	66.937.900.284	(834.361.928)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	62.338.141.857	59.601.437.741	2.736.704.116
9. Chi phí bán hàng	25	125.909.173.445	146.674.753.776	(20.765.580.331)



10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	56.699.690.387	56.270.485.590	429.204.797
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26) + 24}	30	31.494.254.137	32.796.441.943	(1.302.187.806)
12. Thu nhập khác	31	6.313.039.594	6.542.526.208	(229.486.614)
13. Chi phí khác	32	1.875.112.018	1.873.045.421	2.066.597
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	4.437.927.576	4.669.480.787	(231.553.211)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	35.932.181.713	37.465.922.730	(1.533.741.017)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	10.764.879.915	11.033.602.994	(268.723.079)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 – 51 - 52)	60	25.167.301.798	26.432.319.736	(1.265.017.938)
19. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	61	23.624.669.158	24.666.853.932	(1.042.184.774)
20. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	62	1.542.632.640	1.765.465.803	(222.833.163)

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: Giảm do điều chỉnh loại trừ bút toán hợp nhất doanh thu nội bộ và hoãn lại doanh thu do hàng xuất khẩu đang đi đường .

- Các khoản giảm trừ doanh thu: Giảm do phân loại lại chi phí.
  - Giá vốn bán hàng: Giảm do điều chỉnh loại trừ bút toán hợp nhất giá vốn nội bộ.
  - Doanh thu hoạt động Tài chính: Giảm do bút toán hợp nhất khử doanh thu tài chính nội bộ.
  - Chi phí tài chính: Giảm do bút toán hợp nhất khử chi phí tài chính nội bộ.
  - Chi phí bán hàng : Giảm do bút toán hợp nhất khử doanh thu dịch vụ tương ứng với chi phí vận chuyển hàng bán của các công ty con.
  - Chi phí quản lý doanh nghiệp: Phân bổ lợi thế thương mại của Công ty cổ phần Sản xuất – kinh doanh Toàn Mỹ
  - Thu nhập khác: Giảm do khử lãi phạt nội bộ
  - Chi phí khác: Tăng do phân loại chi phí.
- ⇒ Tất cả các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ giảm : 1 tỷ đồng.



II. Giải trình số liệu 6 tháng đầu năm 2019 trên Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét so với cùng kỳ năm ngoái.

- Doanh thu thuần giảm 8% nguyên nhân chủ yếu là năm nay mảng doanh thu xuất khẩu ồng giảm do chổng phá giá của thị trường Ấn Độ.

- Giá vốn giảm 7% tương ứng với giảm doanh thu,

- Doanh thu tài chính tăng 16% là do Công ty thu lãi tiền cho vay

- Chi phí tài chính tăng 10% chủ yếu do mở rộng sản xuất nên tăng nhu cầu vốn vay dẫn đến tăng tiền lãi vay.

- Chi phí bán hàng giảm 2% chủ yếu giảm chi phí xuất khẩu

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 17 % là do tăng tiền lương cho CBCNV

- Thu nhập khác tăng 61% là do nhận được phí bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm chi trả

- Chi phí khác giảm 63% là do năm nay không phải xử lý hàng tồn kho hết hạn.

=> Tất cả các nguyên nhân trên dẫn đến kết quả kinh doanh sau thuế của 6 tháng đầu năm 2019 giảm 59% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là bản giải trình những chỉ tiêu biến động giữa báo cáo tài chính tổng hợp nhất soát xét giữa niên độ năm 2019 so với báo cáo quý II/2019 do đơn vị lập và so cùng ký năm ngoái.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên

- Lưu VP

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SƠN HÀ *shu*



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Lê Vĩnh Sơn*

